

Bản án số: 05/2020/DS-ST
Ngày 10-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và ông K' Bar.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 157/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2020/QĐST-DS ngày 24/8/2020 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng N; trụ sở tại: Số 02 đường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hoàng Minh C; địa chỉ: Bon K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; là người đại diện theo ủy quyền. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Bùi Vũ Mộng H và anh Võ Hồng Tuyền; địa chỉ: Thôn 3A, xã Quảng Sơn, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Chị Bùi Vũ Mộng H và anh Võ Hồng T có vay Ngân hàng Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đăk Nông (gọi tắt là Ngân hàng) 1.000.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 5306LAV201801738 ngày 17/09/2018; người đại diện tham gia ký kết hợp đồng là chị Bùi Vũ Mộng H (anh T ủy quyền cho chị H đại diện xác lập giao dịch tại giấy ủy quyền ngày

30/8/2018); lãi suất trong hạn là 6%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn trả nợ gốc là ngày 16/9/2019; trả lãi 06 tháng 01 lần kể từ thời điểm ký hợp đồng tín dụng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận, mới chỉ trả cho Ngân hàng 29.917.808 đồng tiền lãi; còn nợ 1.000.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 10/9/2020 là 209.449.315 đồng (trong đó lãi trong hạn 66.460.274 đồng và lãi quá hạn 142.989.041 đồng). Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Bùi Vũ Mộng H và anh Võ Hồng T phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi còn nợ cho đến khi thanh toán hết nợ.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn nhưng chị H và anh T vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Về giải quyết yêu cầu của đương sự: Theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên thể hiện Ngân hàng có cho chị H, anh T vay 1.000.000.000 đồng; số nợ trên đã quá hạn nhưng chưa thanh toán. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận, buộc chị H, anh T phải trả cho nguyên đơn 1.000.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chị H và anh T phải trả tiền theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"; chị H và anh T trú tại Thôn 3A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (địa chỉ theo hợp đồng tín dụng) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Hợp đồng tín dụng số 5306LAV201801738 ngày 17/9/2018 giữa Ngân hàng và chị H, anh T hoàn toàn trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội đúng theo quy định tại các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 117 của Bộ luật dân sự năm 2015; chị H, anh T đã nhận 1.000.000.000 đồng; thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả ngày 16/9/2019; trong thời gian thực hiện hợp đồng chị H, anh T mới chỉ thanh toán được 29.917.808 đồng tiền lãi, chưa thanh toán tiền gốc 1.000.000.00 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử

sơ thẩm là 209.449.315 đồng (trong đó lãi trong hạn 66.460.274 đồng và lãi quá hạn 142.989.041 đồng); chị H, anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn theo thỏa thuận tại Điều 4, Điều 5 của Hợp đồng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với 1.000.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ nên chấp nhận. Kể từ ngày 11/9/2020 trở đi chị H, anh T tiếp tục phải chịu lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên chị H, anh T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 48.283.500 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 117; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N. Buộc chị Bùi Vũ Mộng H và anh Võ Hồng T phải chịu trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng 1.209.449.315 (*một tỷ hai trăm lẻ chín triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm mười lăm*) đồng, trong đó tiền gốc là 1.000.000.000 (*một tỷ*) đồng, tiền lãi là 209.449.315 (*hai trăm lẻ chín triệu bốn trăm bốn mươi chín triệu ba trăm mười lăm*) đồng.

2. Kể từ ngày 11/9/2020 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5306LAV201801738 ngày 17/9/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. *Về án phí:* Buộc chị Bùi Vũ Mộng H và anh Võ Hồng T phải chịu 48.283.500 (*bốn mươi tám triệu hai trăm tám mươi ba nghìn năm trăm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng N (người đại diện là ông Phan Công S) 21.576.000 (*hai mươi một triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn*) đồng theo biên lai số 0000485 ngày 20 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt

khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Văn Tuấn